

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 08/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 732/QĐ-BGTVT ngày 14/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1869/TTr-SGTVT ngày 25/6/2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận (đính kèm phụ lục).

Điều 2. Giao Sở Giao thông vận tải căn cứ danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Tổ chức niêm yết công khai thực hiện đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính theo đúng quy định pháp luật.

2. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, phù hợp với nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải theo Phần II Quyết định số 732/QĐ-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

tải; hoàn thành trong thời hạn **10 ngày làm việc** kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/7/2024 và thay thế Quyết định số 397/QĐ-UBND ngày 20/3/2029 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- TT.CNTTTT (Sở TTTT);
- VPUB: LĐ, KTTH, PVHCC;
- Lưu: VT. NTL

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Huyền

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC
HÀNG HẢI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH NINH THUẬN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. Thủ tục hành chính ban hành mới

TT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Chấp thuận đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa phương	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua đường bưu chính; - Nộp qua DVCTTT.	Trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề xuất của tổ chức, doanh nghiệp.	UBND tỉnh	Không có	Quyết định số 732/QĐ-BGTVT ngày 14/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
2	Công bố khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua đường bưu chính; - Nộp qua DVCTTT.	Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.	UBND tỉnh	Không có	-Nhu trên-

II. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

TT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ,	- Nộp trực tiếp; - Nộp qua đường bưu chính;	- Trong thời gian 30 ngày, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải có văn bản trả lời về việc chấp thuận khu vực,	UBND tỉnh	Không có	Quyết định số 732/QĐ-BGTVT ngày 14/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao

TT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	nhận chìm ở biển	- Nộp qua DVCTTT.	địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển phù hợp cho chủ đầu tư dự án, công trình. - Đối với việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét cho dự án, công trình nạo vét khẩn cấp: sau khi nhận được đề xuất của chủ đầu tư, chậm nhất sau 03 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản trả lời về việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét cho dự án, công trình.			thông vận tải.

III. Thủ tục hành chính bãi bỏ

TT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
4	Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển, vùng nước đường thủy nội địa	Quyết định số 732/QĐ-BGTVT ngày 14/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.